TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TIÊN YÊN** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02 /2020/HS-ST
Ngày 19-02-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN YÊN - TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông *Bùi Đức Tuấn;*
Hội thẩm nhân dân:
1. Ông *Nguyễn Trung Bang;*
2. Bà *Hà Thị Thu;*

- Thư ký phiên tòa: Bà *Hoàng Quỳnh Anh* – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Yên - tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông *Nguyễn Tiến Mạnh* - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 02 năm 2020 tại Hội trường xét xử, Tòa án nhân dân huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 18/2019/HS-ST ngày 16/12/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2020/QĐXXST-HS ngày 30/01/2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: *Lê Văn Đ* – Tên gọi khác: Không.
Sinh ngày … tháng … năm 19… tại huyện Đ, Quảng Ninh.
Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn T, xã ĐH, huyện Đ, tỉnh Quảng Ninh.
Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: lớp 9/12.
Con ông Lê Văn T – sinh năm 19… và bà Ngô Thị L – sinh năm 19….
Có vợ là Nguyễn Thị Phương Th – sinh năm 19… (chưa đăng ký kết hôn); có 1 con sinh năm 2015.
Tiền sự: Không có;
Tiền án:
+ Ngày 30/3/2011 bị Tòa án nhân dân thị xã U, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 36 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".
+ Ngày 05/4/2016 bị Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 36 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".
Nhân thân: Ngày 22/01/1998 bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xử phạt 05 năm tù về tội "Cướp tài sản công dân".
Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/9/2019, hiện tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh, có mặt.
2. Họ và tên: *Cao Đông B* – Tên gọi khác: ST.
Sinh ngày … tháng … năm 19… tại huyện T, Quảng Ninh.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Số nhà …, phố Q, thị trấn T, huyện T, tỉnh Quảng Ninh.

Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: lớp 12/12.

Con ông Cao Xuân Đ – sinh năm 19… và bà Hoàng Xuân D – sinh năm 19….

Có vợ là Phạm Thị Hồng N – sinh năm 19… (đã ly hôn); có 1 con sinh năm 2013.

Tiền án, tiền sự: Không có;

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/9/2019 đến ngày 22/10/2019 được thay thế bằng biện pháp Bảo lĩnh cho đến khi kết thúc phiên tòa, hiện tại ngoại, có mặt.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Trần Trọng L – sinh năm 19…; Địa chỉ: Số nhà …, phố Q, thị trấn T, huyện T, tỉnh Quảng Ninh – Có mặt.

* Người làm chứng: ông Nguyễn Văn H, Lương Trung H1 – vắng mặt.

* Người chứng kiến: Lê Thanh P – Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 20 phút ngày 27/9/2019, tổ công tác Công an huyện Tiên Yên trong quá trình làm nhiệm vụ tại khu vực Dốc Bá Nam, thôn Xóm Nương, xã Tiên Lãng, huyện Tiên Yên, phát hiện đối tượng Cao Đông B điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Future, màu đen - xám, biển kiểm soát (BKS) 14N1-075…., đi theo hướng Tiên Yên - Móng Cái, đến quán karaoke của anh Lê Thanh P ở khu vực Dốc Bá Nam thuộc thôn Xóm Nương, xã Tiên Lãng, huyện Tiên Yên. Khi B đến cổng quán thì xuống xe đi bộ đến vị trí chân cột cổng quán (cột bên phải theo hướng từ ngoài vào), B cúi xuống nhặt vật gì đó ở sát chân cột và lên xe quay ra Quốc lộ 18. Thấy có biểu hiện nghi vấn nên tổ công tác đã yêu cầu Cao Đông B dừng xe để kiểm tra, phát hiện trong túi quần bò phía trước bên phải của Cao Đông B có 01 (một) túi nilon màu trắng, kích thước (7,5 x 5,5)cm được để hở một đầu, bên trong đựng 23 gói giấy nhỏ (trong đó 20 gói giấy bạc và 03 gói giấy kẻ ô ly đều có kích thước 1,6 x 0,8 cm), bên trong các gói giấy đều chứa các cục bột màu trắng nghi là ma túy nên tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Cao Đông B khai nhận 23 (hai mươi ba) gói giấy nhỏ thu giữ của B là ma túy (Heroine), số ma túy trên là của Lê Văn Đ bán cho B 02 gói, số còn lại Đ nhờ B cầm xuống thị trấn T để đưa cho Đ.

Cùng ngày Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Yên tiến hành bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Lê Văn Đ, tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lê Văn Đ tại gian phòng trọ số 3 của nhà ông Lê Thanh P ở thôn xóm Nương, xã Tiên Lãng (nơi Đ thuê trọ), thu giữ 01 gói giấy bạc được gấp thành hình chữ nhật có kích thước (1,6 x 0,8)cm, bên trong chứa bột màu trắng

nghi là ma túy tại mặt trên thanh đỡ chân giường bằng kim loại ở góc ngoài bên trái giường ngủ. (Bút lục số 25 - 27; 43).

Tại bản kết luận giám định số 766/GĐMT ngày 01/10/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Chất bột màu trắng là mẫu vật ký hiệu từ M1 đến M23 (trong đó 20 gói giấy bạc, kí hiệu từ M1 đến M20; 03 gói giấy kẻ ô ly, kí hiệu M21, M22, M23) thu giữ của Cao Đông B là ma túy, loại: Heroine, tổng khối lượng: 0,45gam (không phẩy bốn lăm gam). (Bút lục số 51).

Tại bản kết luận giám định số 767/GĐMT ngày 29/9/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Chất bột màu trắng trong 01 gói giấy bạc kích thước (1,6 x 0,8)cm tại phòng trọ của Lê Văn Đ là ma túy, loại: Heroine, khối lượng: 0,028gam (không phẩy không hai tám gam). (Bút lục số 52).

Quá trình điều tra các bị cáo Lê Văn Đ và Cao Đông B đã khai nhận diễn biến hành vi phạm tội tương tự như đã nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 01/CT-VKSTY ngày 13/12/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Lê Văn Đ về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm q khoản 2 Điều 251 và tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; truy tố bị cáo Cao Đông B về tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Cao Đông B khai nhận đã có hành vi mua bán chất ma túy tương tự quá trình điều tra, thừa nhận bị truy tố đúng người, đúng tội. Ngoài ra, bị cáo B khai ngoài lần mua ma túy của Đ ngày 27/9/2019, trước đó B đã nhiều lần mua ma túy của Đ để sử dụng, mỗi lần 01 gói, giá 150.000đ địa điểm tại dốc Bá Nam, nhưng B không nhớ rõ thời gian cụ thể và cũng không ai biết việc B mua ma túy của Đ.

Bị cáo Lê Văn Đ khai mua ma túy về, chia nhỏ ra để sử dụng và bán lại, thừa nhận có hành vi như cáo trạng nêu, nhưng do lâu ngày nên không nhớ cụ thể diễn biến sự việc, Đ khẳng định đây là lần đầu tiên bán ma túy cho B. Bị cáo thừa nhận bị truy tố đúng người, đúng tội.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh luận tội đối với các bị cáo, không chấp nhận lời khai bổ sung của bị cáo B tại phiên tòa, giữ nguyên quan điểm truy tố như cáo trạng đã nêu; đề nghị áp dụng điểm q khoản 2 Điều 251; điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Văn Đ 07 năm đến 07 năm 03 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" và 12 đến 15 tháng tù tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Lê Văn Đ phải chấp hành hình phạt chung cho 2 tội là từ 8 năm đến 8 năm 6 tháng tù; đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Cao Đông B từ 24 đến 27 tháng tù về tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy" và đề nghị xử lý vật chứng theo luật định.

Các bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Yên; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Yên; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng đều đã thực hiện hợp pháp.

[2] Xét lời khai của các bị cáo Lê Văn Đ (các bút lục từ 99-110; 248-251); Cao Đông B (các bút lục từ 89-98; 243-247) trong quá trình điều tra và lời khai tại phiên tòa cơ bản phù hợp với nhau, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang (BL 25, 27); Biên bản khám xét (BL 43); Kết luận giám định số 766/GĐMT ngày 01/10/2019 và 767/GĐMT ngày 29/9/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh (BL 51, 52); Bản ảnh vật chứng (BL 169-172); phù hợp với lời khai của Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trần Trọng L (BL 123, 124), lời khai của Người làm chứng Lương Trung H1, Nguyễn Văn H; người chứng kiến Lê Thanh P và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ, thấy có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 09 giờ 20 phút ngày 27/9/2019, tại khu vực Dốc Bá Nam thuộc thôn Xóm Nương, xã Tiên Lãng, huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh, Lê Văn Đ có hành vi thỏa thuận bán 02 (hai) gói ma túy, loại Heroine cho Cao Đông B với giá 150.000/gói nhưng chưa trả tiền và chưa nhận cụ thể gói ma túy nào. Đồng thời Cao Đông B vận chuyển toàn bộ số ma túy loại Heroine từ nơi Đ cất giấu tại thôn Xóm Nương, xã Tiên Lãng xuống thị trấn T, huyện Tiên Yên để giao cho Lê Văn Đ thì bị phát hiện, bắt quả tang, thu giữ trong người Cao Đông B 23 (Hai mươi ba) gói ma túy loại heroine có tổng khối lượng là 0,45 gam (*Không phẩy bốn lăm gam*). Cùng ngày, Cơ quan điều tra đã bắt Lê Văn Đ và thu giữ tại phòng trọ của Đ 01 gói ma túy loại Heroine có khối lượng 0,028 gam *(Không phẩy không hai tám gam)* tại thôn Xóm Nương, xã Tiên Lãng, huyện Tiên Yên, Đ khai mục đích tàng trữ để sử dụng.

[3] Bị cáo Lê Văn Đ đã tái phạm, chưa được xóa án tích lại tiếp tục mua trái phép chất ma túy để sử dụng và bán lại cho người khác với tổng khối lượng ma túy là 0,45g (Không phẩy bốn lăm gam) heroine. Hành vi này của bị cáo Đ đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm quy

định tại điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Đồng thời bị cáo Đ đã từng bị kết án về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và tội "Mua bán trái phép chất ma túy", chưa được xóa án tích nhưng vẫn tàng trữ trái phép 0,028g (Không phẩy không hai tám gam) heroine để sử dụng. Hành vi này của bị cáo Đ đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo Cao Đông B thỏa thuận mua 02 gói ma túy, nhưng chưa trả tiền và chưa nhận cụ thể gói ma túy nào, đồng thời bị cáo vận chuyển 0,45g (Không phẩy bốn lăm gam) heroine từ nơi cất giấu để giao cho cho Đ mà không biết mục đích của Đ, nên hành vi của bị cáo B đã phạm tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự.

Do đó Cáo trạng số 01/CT-VKSTY ngày 13/12/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh truy tố đối với các bị cáo Lê Văn Đ và Cao Đông B là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Nội dung điều luật truy tố đối với các bị cáo được quy định trong Bộ luật hình sự như sau:

Điều 249: Tội tàng trữ trái phép chất ma túy**:**

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi quy định tại Điều này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc một trong các tội quy định tại các điều 248, 250, 251 và 252 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;".

Điều 250: Tội vận chuyển trái phép chất ma túy:

"1. Người nào vận chuyển trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích sản xuất, mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;"

Điều 251: Tội mua bán trái phép chất ma túy:

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

...

q) Tái phạm nguy hiểm."

[4] Heroine là chất ma tuý gây ảo giác, kích thích thần kinh rất mạnh, rất độc hại đối với sức khỏe về thể chất và tâm thần, dễ gây tình trạng lệ thuộc đối với người sử dụng;

Như chúng ta biết, tệ nạn ma tuý gây tốn kém về kinh tế, làm suy thoái giống nòi, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh một số loại tội phạm và tệ nạn xã hội. Các bị cáo biết Nhà nước cấm, nhưng vẫn mua bán, vận chuyển và tàng trữ trái phép chất ma túy, trực tiếp xâm hại đến chính sách quản lý của nhà nước về chất ma tuý, góp phần làm trầm trọng thêm tệ nạn ma túy tại địa phương. Do đó cần có hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ nguy hểm cho xã hội mà hành vi của các bị cáo đã thực hiện để răn đe đối với các bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Xét các bị cáo đều có thái độ khai báo tương đối thành khẩn, ăn năn hối cải nên được giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Lê Văn Đ đã từng bị kết án về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và tội "Mua bán trái phép chất ma túy", chưa được xóa án tích, lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Các tình tiết này đã được sử dụng để định tội và định khung hình phạt nên không sử dụng để làm tình tiết tăng nặng.

[6] Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án thấy rằng hành vi của các bị cáo là độc lập với nhau nên phải chịu trách nhiệm độc lập về hành vi của mình.

Đối với bị cáo Lê Văn Đ phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi mua ma túy có tổng khối lượng là 0,45gam (*không phẩy bốn lăm gam*) heroine nhằm để sử dụng và bán lại cho người khác. Đồng thời bị cáo Đ còn phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi tàng trữ trái phép tại phòng trọ 01 gói ma túy heroine để sử dụng với khối lượng là 0,028gam (*không phẩy không hai tám gam*).

Đối với bị cáo Cao Đông B thỏa thuận mua ma túy nhưng chưa trả tiền và cũng chưa nhận cụ thể gói ma túy nào, đồng thời bị cáo B vận chuyển 23 gói ma túy có tổng khối lượng là 0,45 gam (*không phẩy bốn lăm gam*), nên phải chịu trách nhiệm hình sự đối với toàn bộ số ma túy đã vận chuyển.

[7] Về hình phạt bổ sung, xét các bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 của các Điều 249; 250 và 251 Bộ luật hình sự.

[8] Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 vỏ màu đen gắn sim số 0964.668.129 thu của Lê Văn Đ và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 4, vỏ màu đen, gắn sim số 0829.887.688 thu của Cao Đông B, các bị cáo đã sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu phát mại sung ngân sách nhà nước.

- Số ma túy hoàn lại sau giám định đựng trong phong bì niêm phong số 766/GĐMT có 0,207gam (Không phẩy hai không bảy gam) heroine là vật cấm lưu hành, nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với lời khai tại phiên tòa của bị cáo Cao Đông B về việc ngoài lần mua ma túy của Đ ngày 27/9/2019, trước đó B đã nhiều lần mua ma túy của Đ để sử dụng, mỗi lần 01 gói, giá 150.000đ địa điểm tại dốc Bá Nam, thôn Xóm Nương, xã

Tiên Lãng, nhưng B không nhớ rõ thời gian cụ thể và cũng không ai chứng kiến việc B mua ma túy của Đ nên không có căn cứ để xem xét.

Đối với đối tượng bán ma túy cho Đ, do không xác định được lai lịch, địa chỉ, không có cơ sở làm rõ nên không đề cập giải quyết.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 14N1-075.57 của ông Trần Trọng L bị cáo B mượn để đi mua ma túy, ông L không biết, cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu, nên không đề cập.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn Đ phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* và tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy";*

Bị cáo Cao Đông B (tức ST) phạm tội *"Vận chuyển trái phép chất ma túy"*.

- Áp dụng: điểm q khoản 2 Điều 251; điểm a khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Lê Văn Đ 07 (Bảy) năm tù về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* và 01 (Một) năm tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy";*

Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Lê Văn Đ phải chấp hành hình phạt chung cho 2 tội là 08 (Tám) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 27/9/2019.

- Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; khoản 5 Điều 121 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Xử phạt bị cáo Cao Đông B (tức ST) 02 (Hai) năm tù về tội *"Vận chuyển trái phép chất ma túy"*.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, được trừ đi thời gian đã tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/9/2019 đến ngày 22/10/2019.

Tiếp tục áp dụng biện pháp ngăn chặn Bảo lĩnh đối với Cao Đông B kể từ ngày tuyên án (19/02/2020) đến thời điểm đi chấp hành án phạt tù.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu phát mại sung ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 vỏ màu đen, gắn sim số 0964.668.129, đã qua sử dụng;

+ Tịch thu phát mại sung ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 4, vỏ màu đen, gắn sim số 0829.887.688, đã qua sử dụng.

+ Tịch thu tiêu hủy 0,207gam (Không phẩy hai không bảy gam) heroine hoàn lại sau giám định đựng trong phong bì niêm phong số 766/GĐMT.

Tình trạng, đặc điểm các vật chứng nêu trên thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 02/CCTHADS-BB ngày 16/12/2019 giữa Công an huyện và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 - Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội

quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc các bị cáo Lê Văn Đ và Cao Đông B mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Các bị cáo và Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa, báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

(đã ký)

Bùi Đức Tuấn

Nơi nhận:
- *Bị cáo; Người có QLNVLQ;*
- *CQCSĐT, VKSND huyện Tiên Yên;*
- *CQ THAHS Công an huyện Tiên Yên;*
- *Chi cục THADS huyện Tiên Yên;*
- *Sở Tư pháp tỉnh Q/Ninh;*
- *VKSND, TAND tỉnh Q/Ninh;*
- *Lưu.*